

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4 (TUẦN 2): QUẢ

Thời gian thực hiện (Từ ngày 24/02 đến ngày 28/02/2025)

Giáo viên thực hiện: Lê Thị Xuân

Thứ 2 ngày 24 tháng 02 năm 2025.

## LVPT: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: VĐCB: Bật qua vạch kẻ - TCVD : Gieo hạt nảy mầm

### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên vận động, biết bật qua vạch kẻ.
- Rèn cho trẻ kỹ năng bật qua vạch kẻ và tiếp đất bằng 2 chân.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

### II. CHUẨN BỊ

- Xắc xô, phòng tập rộng rãi, sạch sẽ .

### III. TIẾN HÀNH

#### 1. Hoạt động 1: Khởi động

- Cô cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau rồi về đội hình vòng tròn.

#### 2. Hoạt động 2: Trọng động:

- + BTPTC: Kết hợp bài tập: “Cây cao, cỏ thấp”. (Mỗi động tác 2 lần – 4 nhịp)
- Tay: Cây cao (2 tay giơ lên ngang hạ xuống).
- Bụng: Gió thổi cây nghiêng (2 tay giơ lên cao nghiêng người sang 2 bên phải, trái).
- Chân: Cây thấp (ngồi xuống, đứng lên).

ĐTNM: (ĐT chân)

+ VĐCB: Bật qua vạch kẻ

- Cô giới thiệu tên vận động . + Lần 1: Cô thực hiện cho trẻ quan sát
  - + Lần 2: Cô vừa tập vừa phân tích động tác.
- Chuẩn bị: Khi có hiệu lệnh 1tiếng xắc xô cô đứng sát vạch xuất phát 2 tay cô chống hông . Khi có hiệu lệnh hai tiếng xắc xô cô nhún chân và bật mạnh qua vạch kẻ sao cho không chạm vào vạch kẻ và cô đi về cuối hàng đứng.

- Gọi lần lượt 2 trẻ lên thực hiện.
- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện.
- Cho hai tổ thi đua, cô khuyến khích động viên trẻ thực hiện.
- Hỏi lại trẻ tên vận động
- Gọi 2 trẻ lên tập lại.

+**TCVD** : *Gieo hạt nảy mầm.*

Cô hướng dẫn cách chơi: Trẻ đứng gần cô, khi cô đọc “ gieo hạt” trẻ ngồi xổm, hai tay xoa xuống nền nhà. “ Nảy mầm” trẻ đứng thẳng lên, một nụ giơ chụm một tay,..mùi hương thơm quá thì đưa hai tay lên mũi hít. gió thổi cây nghiêng: nghiêng người sang hai bên. lá rụng nhiều quá: Trẻ nhảy lên cao và ngồi xuống nói “ nhiều quá”.

- Cô cho trẻ chơi 2-3lần.

### **3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cô và trẻ đi nhẹ nhàng quanh phòng tập 2, 3 lần.
- KTTH

## **ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.*

**Thứ 3 ngày 25 tháng 2 năm 2025.**

## LVPT: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

### Đề tài: Nhận biết phân biệt quả bưởi - quả dưa hấu

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

- Trẻ nhận biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của quả bưởi - quả dưa hấu.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và trả lời được câu hỏi của cô. Rèn sự nhanh nhẹn cho trẻ qua các trò chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

#### II. CHUẨN BỊ.

- Mô hình vườn cây ăn quả.
- Quả bưởi, quả dưa hấu thật. Lô tô quả bưởi, quả dưa hấu đủ cho cô và trẻ hoạt động.
- Nhạc bài hát: “Quả”.

#### III. TIẾN HÀNH.

##### 1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.

- Cô và trẻ cùng đến thăm vườn cây ăn quả.
- Cho trẻ quan sát mô hình vườn cây ăn quả hỏi trẻ.
  - + Vườn cây có những loại quả gì?
- Dẫn dắt trẻ vào bài học.

##### 2. Hoạt động 2: Nhận biết phân biệt quả bưởi - quả dưa hấu.

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: “Chiếc túi kì diệu”
- Cô cho trẻ sờ và hỏi trẻ: Con lấy được quả gì? Quả bưởi có màu gì? (Cô gọi nhiều cá nhân trẻ)
  - + Quả bưởi có dạng hình gì?
  - + Vỏ quả bưởi ntn? (Cô cho trẻ lên sờ vào vỏ quả bưởi)
- Các con đã được ăn bưởi chưa? Để ăn được bưởi thì các con phải làm gì? Vỏ bưởi có ăn được không? (Cô gợi ý cho trẻ)
- Cô bỏ bưởi, cho trẻ ăn bưởi và trẻ nhận xét.
- Cô khái quát lại: Đây là quả bưởi màu xanh, vỏ bưởi sần sùi, bưởi có vị chua chua. Khi ăn bưởi phải bóc vỏ, bỏ hạt.
- \* Tương tự với quả dưa hấu:
  - + Đây là quả gì? Quả dưa hấu có màu gì?
  - + Đây là gì của quả dưa hấu? (Cô chỉ vào vỏ dưa hấu)

+ Quả dưa hấu có dạng hình gì? (Cô gợi ý cho trẻ trả lời)

- Ăn dưa hấu có vị gì?

- Để biết trong quả dưa hấu có gì cô sẽ bỏ quả dưa hấu cho các con xem nhé!

- Đây là gì? Vỏ và hạt có ăn được không? Ruột dưa hấu có màu gì? Dưa hấu có vị gì? (Cô gọi nhiều cá nhân trẻ)

=> Cô khái quát lại: Đây là quả dưa hấu. Vỏ quả dưa hấu nhẵn, ruột dưa hấu có màu đỏ, khi ăn dưa hấu phải bỏ vỏ ngoài và bỏ hạt bên trong.

- Cô giới thiệu quả bưởi, quả dưa hấu cho trẻ so sánh giống và khác nhau.

- GD trẻ : Các loại quả có chứa rất nhiều vitamin, rất tốt cho sức khỏe. Vì vậy chúng mình phải ăn nhiều các loại quả cho cơ thể khỏe mạnh, tăng sức đề kháng. Trước khi ăn phải rửa tay sạch sẽ và vứt rác đúng nơi qui định.

### **3. Hoạt động 3: Ôn luyện củng cố.**

*\*TC1: Nhật theo yêu cầu của cô.*

- Cô thưởng cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi. (Lô tô quả bưởi, quả dưa hấu)

- Hỏi trẻ: Trong rổ chúng mình có gì?

+ Cô nói tên quả, trẻ nhặt quả giống quả cô giơ lên và nói tên quả đó.

- Cho trẻ nhặt quả mà mình yêu thích và cất đồ dùng.

*\*TC2: Tìm về đúng cây.*

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ lô tô quả bưởi và quả dưa hấu.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.

- Cô có cây bưởi, cây dưa hấu chúng mình vừa đi vừa hát khi cô hô "tìm cây, tìm cây", chúng mình hãy chạy nhanh về đúng cây giống với lô tô mình cầm trên tay.

- Cho trẻ chơi lần 2: Cô cho trẻ đổi thẻ lô tô cho nhau.

+ Hát bài : "Quả". KTTH.

### **ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY.**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.*

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

**Thứ 4 ngày 26 tháng 02 năm 2025.**

**LVPT: PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI**

**Đề tài: Dạy KNCH: Quả (Khổ 2)**

**- TCÂN: Tai ai tinh**

**- Hát nghe: Quả thị**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và biết hát bài hát cùng cô.
- Rèn cho trẻ hát to rõ lời, lắng nghe cô hát, phát triển tai nghe sự nhanh nhẹn thông qua trò chơi.
- Hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Nhạc bài hát: “Quả” (Khổ 2); “Quả thị”.
- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, trống...

**III. TIẾN HÀNH.**

**1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.**

- Cho trẻ chơi trò chơi: Tập tâm vòng. Cô đưa ra quả và hỏi trẻ:
  - + Đây là quả gì?
  - + Quả này có màu gì?
- Dẫn dắt trẻ vào bài học.

## **2. Hoạt động 2: Dạy KNCH: “Quả” (Khổ 2) - Xanh Xanh**

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.
- Cô hát lần 1 có nhạc.
- Nói nội dung bài hát: Bài hát nói về các loại quả, mỗi loại quả có 1 đặc điểm khác nhau.
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cô bắt nhịp cả lớp hát 2 lần.
- Trẻ hát 2 lần có nhạc.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. (Cô sửa sai động viên trẻ)
- Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả.
- Cô giới thiệu vận động: vỗ tay theo nhịp.
- Cô làm mẫu lần 1.
- Lần 2 cho trẻ hát kết hợp vận động vỗ tay theo nhịp cùng cô.

## **3. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi, luật chơi.
- Cô mời 1 bạn lên đội mũ chóp kín và mời 1 bạn lên gõ 1 dụng cụ âm nhạc xác xô, trống..., nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp sẽ đoán tên dụng cụ bạn vừa gõ.
- Cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.

## **4. Hoạt động 4: Nghe hát: “Quả thị”- Lê Minh Châu**

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 1.
- Giảng nội dung bài hát: Nói về quả thị rụng bị bà, từ trong quả thị bước ra 1 cô tâm vừa xinh đẹp, lại nét na.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 trẻ hưởng ứng cùng cô.
- KTTH.

## **ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.*

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

**Thứ 5 ngày 27 tháng 02 năm 2025.**

**LVPT: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**  
**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Quả thị**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và biết đọc bài thơ cùng cô.
- Rèn trẻ trả lời một số câu hỏi của cô giúp phát triển ngôn ngữ.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. GD trẻ biết yêu bảo vệ cây.

**II. CHUẨN BỊ**

- Tranh minh họa nội dung bài thơ

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Hoạt động 1: Ôn định tổ chức**

- Cô cùng trẻ đọc về về quả:

"Ve vè vè ve  
Vè các loại quả  
Da dẻ vàng khè  
Là anh chàng thị

Tròn như lợn in  
Là quả dưa vàng  
Nằm đất lang thang  
Là anh dưa chuột  
Ve vè vè ve  
Về các loại quả".

- CM vừa đọc bài gì?
- Trong bài về có những quả nào?
- Dẫn dắt đến bài thơ.

## **2. Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ “Quả thị”- Thanh Thảo**

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.
- Cô đọc lần 1.
- Giảng nội dung: Bài thơ nói một quả thị có màu vàng như mặt trăng, thị có làn da mịn màng và có mùi rất là thơm.
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần.
- Thi đua tổ nhóm cá nhân.(Cô sửa sai động viên khuyến khích trẻ)
- Cả lớp đọc lại 1 lần.

## **3. Hoạt động 3: Đàm thoại**

- Các con vừa đọc bài thơ gì?Ai sáng tác?
- Bài thơ nói về quả gì?
- Quả thị màu vàng được ví như gì?
- Vỏ quả thị như thế nào?
- Quả thị có thơm không các con?
- + Giáo dục trẻ: Biết chăm sóc cây.
- Cô và trẻ đọc lại bài thơ 1 lần.
- KTTH.



## ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

*Thứ 6 ngày 28 tháng 02 năm 2025.*

### LVPT: PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

Đề tài: Di màu quả cam (M)

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

- Trẻ biết di màu quả cam.
- Rèn trẻ cách cầm bút bằng tay phải, tô màu khéo léo sao cho không chờm màu ra ngoài.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

#### II. CHUẨN BỊ.

- Tranh mẫu của cô: 1 tranh cô di màu, 1 tranh rỗng.
- Sáp màu, Giấy A4 đã vẽ quả đủ cho trẻ hoạt động.
- Bàn ghế.
- Nhạc bài hát: “Quả”

#### III. TIẾN HÀNH.

### **1. Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.**

- Cô và trẻ hát bài "Quả "
- Chúng mình hát bài hát gì?
- Trong bài hát có những quả gì?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với tranh mẫu của cô.

### **2. Hoạt động 2: Quan sát đàm thoại tranh mẫu.**

- Cô cho trẻ xem bức tranh.
- Hỏi trẻ: + Cô có bức tranh gì đây?
- + Quả cam này cô đi màu gì?
- + Lá cô đi màu gì?
- Cô khái quát lại: Cô có bức tranh đi màu quả cam, quả cam cô đi màu vàng, lá cô đi màu xanh, cô đi sao cho thật khéo léo để không chờm màu ra ngoài.

*\*Cô làm mẫu:*

- Cô vừa làm vừa nói cách đi.
- Cô chọn màu, cô cầm bút bằng tay phải, tay trái cô giữ giấy, cô đi màu từ trên xuống dưới, từ trái sang phải sao cho không bị chờm màu ra ngoài cứ thế cô đi hết quả cam, sau đó cô đi đến lá.
- Cô vừa làm vừa hỏi trẻ cô đang làm gì đây?
- Cho trẻ làm động tác trên không?
- Hỏi ý tưởng trẻ: Con thích đi màu quả cam màu gì?

### **3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện.**

- Cô cho trẻ về bàn thực hiện
- Cô đến từng trẻ hướng dẫn trẻ cách đi màu
- Động viên khuyến khích trẻ tạo ra sản phẩm

### **4. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm.**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.
- Trẻ nhận xét.
- Cô nhận xét chung.

- Cô cùng trẻ mang tranh trang trí lớp.
- KTTH

## ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Người duyệt

Người soạn

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 09:51 24/02/2025  
bởi Lê Thị Xuân (31313303\_xuanlt) – Trường Mầm non An Thắng